

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 450 thí sinh hạng B (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 15/9/2025 tại Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ số 1 Nghệ An, địa chỉ: xã Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông Nguyễn Sỹ Hạ, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ số 1 Nghệ An, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Thượng úy Trần Thiện Hoàng, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí: Trung tá Phạm Văn Lực, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Trung tá Bùi Thái Cường, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Trung tá Nguyễn Quốc Phúc, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Trung tá Trần Xuân Tiến, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Trung tá Đặng Trọng Quang, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Phạm Công Thành, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Trung tá Bùi Thanh Sơn, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Phan Mạnh Quyền, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thiếu tá Hoàng Quốc Đạt, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Lê Đức Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Trần Quốc Hà, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Văn Công, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Quốc Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Lê Cảnh Đức, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Phạm Hồng Tiến, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Tuấn Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Đình Trung, Sát hạch viên;

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08(Lục).

29



Đại tá Trần Ngọc Tuấn

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 7379/QĐ-CAT-PC08 ngày 13 tháng 9 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo
1	TRẦN THỊ THANH ÁI	13/07/1996	*****36	X. Như Quỳnh, T. Hưng Yên	x		37984
2	NGUYỄN VĂN AN	01/01/2003	*****99	P. TrườngVinh, T. Nghệ An	x	A1	38128
3	VÕ THỊ AN	26/11/1992	*****43	X. Lam Thành, T. Nghệ An	x	A1	37713
4	NGUYỄN TUẤN ANH	25/01/1995	*****08	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x	A1	37907
5	NGUYỄN THỊ NHẬT ANH	12/03/1996	*****27	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	37959
6	ĐINH NGỌC ANH	25/03/2000	*****62	P. Thống Nhất, T. Hoà Bình	x	A1	37977
7	TRẦN NGỌC ANH	05/04/1999	*****52	P. TrườngVinh, T. Nghệ An	x		36879
8	HỒ VIỆT ANH	24/03/1993	*****53	P. TrườngVinh, T. Nghệ An	x		37858
9	PHAN VĂN ANH	24/10/2005	*****96	X. Nghĩa Thọ, T. Nghệ An	x	A1	36805
10	TRẦN TRUNG ANH	28/12/1993	*****02	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	36725
11	HOÀNG VĂN ANH	19/05/2005	*****89	X. Môn Sơn, T. Nghệ An	x		38187
12	PHAN THỊ KIM ANH	10/03/1998	*****89	X. Lam Thành, T. Nghệ An	x	A1	38188
13	NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG ANH	02/09/2006	*****61	P. Vinh Đông, T. Nghệ An	x		35101
14	NGUYỄN THỊ ANH	14/05/1999	*****39	X. Thiên Nhãn T. Nghệ An	x	A1	38129
15	NGUYỄN TUẤN ANH	24/04/1983	*****02	X. Thuần Trung, T. Nghệ An	x		35504

16	HỒ THỊ ÁNH	10/12/1994	*****72	X. Quang Đồng T. Nghệ An	x	A1	37987
17	TẠ DANH BÁCH	06/04/2005	*****05	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x	A1	35365
18	TRẦN QUỐC BẢO	23/06/2003	*****51	X. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		35052
19	TRƯƠNG THỊ BẢO	02/09/1982	*****93	X. Thần Lĩnh, T. Nghệ An	x	A1	36911
20	PHAN DUY BẮC	15/01/2006	*****71	X. Sơn Tiến, T. Hà Tĩnh	x	A1	35364
21	LÊ THỊ BÉ	06/06/1991	*****33	X. Thuần Trung, T. Nghệ An	x		37853
22	LỮ THỊ BÉ	10/03/1991	*****79	X. Yên Hòa, T. Nghệ An	x	A1	36730
23	TRẦN THỊ THANH BÌNH	10/04/1983	*****28	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x	A1	38078
24	TRẦN THỊ THANH BÌNH	12/09/1989	*****70	X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		35425
25	VI THỊ BÌNH	10/08/1992	*****80	X. Tương Dương, T. Nghệ An	x		37990
26	TRƯƠNG XUÂN BÌNH	10/07/1975	*****92	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		37714
27	LÊ NGUYỄN BÌNH	07/08/1982	*****07	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		36773
28	NGÔ XUÂN BÌNH	12/07/1988	*****32	X. Nghĩa Hành, T. Nghệ An	x	A1	36738
29	PHAN ĐỨC CẨM	20/12/2004	*****10	X. Vân Tụ, H. Yên thành	x	A1	35220
30	LÀU BÁ CÒ	19/10/1976	*****17	X. Na Loi, T. Nghệ An	x	A1	36751
31	NGUYỄN TUYẾN CƯỜNG	20/10/2004	*****73	X. Tiên Điền, T. Hà Tĩnh	x	A1	37862
32	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	24/10/1982	*****14	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x	A1	35292
33	TRƯƠNG VĂN CHIẾN	05/07/2002	*****71	X. Giai Xuân, T. Nghệ An	x		35366
34	BÙI ĐÌNH CHIẾN	08/01/1979	*****82	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x	A1	35426
35	HOÀNG THỊ LAN CHINH	02/04/1985	*****84	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		38079
36	PHẠM CÔNG CHINH	08/07/1997	*****06	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		36774

37	HOÀNG NGHĨA CHINH	03/05/1984	*****98	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x		35367
38	THÁI THỊ CHÍNH	24/05/1999	*****48	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x	A1	37951
39	PHẠM VĂN CHÍNH	02/04/1998	*****52	X. Cổ Đàm, T. Hà Tĩnh	x		36727
40	NGUYỄN VIỆT CHUNG	29/04/1996	*****01	X. Gia Hanh, T. Hà Tĩnh	x		36865
41	ĐẬU QUỐC CHUNG	28/10/2000	*****04	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x	A1	36739
42	LÔ THỊ CHUYỀN	09/01/1981	*****40	X. Mường Xén, T. Nghệ An	x		36881
43	NGUYỄN VĂN CHƯƠNG	02/02/1992	*****81	X. Tam Đồng, T. Nghệ An	x		34856
44	NGUYỄN THỊ DIỆU	30/08/2000	*****44	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x		38189
45	HỒ SỸ DIỆU	10/04/1984	*****95	P. Quỳnh Mai, T. Nghệ An	x		35508
46	HOÀNG THU DUNG	19/10/1992	*****10	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		37972
47	ĐẶNG THỊ DUNG	05/05/1980	*****22	P. Vinh Đông, T. Nghệ An	x		36794
48	NGUYỄN THỊ THÙY DUNG	21/11/2001	*****91	X. Yên Hồ T. Hà Tĩnh	x		38081
49	HỒ THỊ DUNG	13/09/1995	*****17	X. Cổ Đàm, T. Hà Tĩnh	x	A1	38080
50	ĐẬU THỊ DUNG	04/04/1984	*****22	P. TrườngVinh, T. Nghệ An	x	A1	37910
51	PHẠM TUẤN DỪNG	20/01/1991	*****17	P. TrườngVinh, T. Nghệ An	x	A1	38103
52	NGUYỄN ĐĂNG TIẾN DỪNG	09/06/1998	*****87	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x		35977
53	NGÔ XUÂN DỪNG	03/11/1978	*****71	X. Yên Thành, T. Nghệ An	x		37184
54	PHẠM VĂN DỪNG	20/12/1992	*****26	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		38130
55	ĐINH BÁ DUY	04/10/2001	*****93	P. TrườngVinh, T. Nghệ An	x		36102
56	ĐỖ QUỐC DUY	11/10/2006	*****88	X. Đông Hiếu T. Nghệ An	x		36795
57	TRẦN THỊ MỸ DUYÊN	08/07/1995	*****96	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		37967

58	LÊ ĐẠI DƯƠNG	01/07/2003	*****94	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x		36870
59	PHAN BÁ DƯƠNG	20/07/1990	*****63	X. Nghĩa Hành, T. Nghệ An	x		36740
60	TRẦN VĂN ĐAN	10/12/1976	*****04	X. Cổ Đàm, T. Hà Tĩnh	x	A1	36802
61	PHAN KHẮC ĐÀN	05/04/1966	*****40	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		37962
62	NGUYỄN VĂN ĐÀN	24/05/1998	*****79	X. Tiên Điền, T. Hà Tĩnh	x	A1	36138
63	NGUYỄN THỊ ĐÀO	08/04/1983	*****19	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x	A1	36699
64	VŨ THÀNH ĐẠT	26/03/2001	*****32	X. Nghĩa Thọ, T. Nghệ An	x	A1	37706
65	HỒ VĂN ĐẠT	17/03/2000	*****13	X. Trường Lưu, T. Hà Tĩnh	x		35507
66	LÊ THỊ ĐỊNH	09/01/1991	*****62	X.. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		36878
67	PHAN VĂN ĐỨC	30/03/1974	*****92	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x		37848
68	PHẠM MINH ĐỨC	03/02/1992	*****93	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A1	37864
69	NGUYỄN THÁI ĐỨC	07/03/1995	*****69	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x		36665
70	NGUYỄN DUY ĐỨC	31/08/2003	*****11	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x	A1	37957
71	TRẦN MINH ĐỨC	05/12/1991	*****42	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x	A1	36797
72	PHAN THỊ ĐƯỜNG	26/03/1973	*****13	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		38104
73	HOÀNG ĐỨC GIANG	19/01/1994	*****76	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		36803
74	NGUYỄN KIỀU GIANG	02/08/1991	*****54	X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		38105
75	NGÔ VĂN GIANG	12/04/1988	*****11	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		35391
76	NGUYỄN VĂN GIANG	01/04/1988	*****90	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		35294
77	PHẠM HỒNG GIANG	05/10/1984	*****33	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x	A1	38131
78	TRẦN VĂN GIÁP	22/02/1984	*****66	X. Thiên Nhãn T. Nghệ An	x		36775

79	VĂN THỊ NGỌC GIÀU	19/04/2003	*****59	X. Phương Bình, T. Cần Thơ	x		38190
80	NGUYỄN THỊ HÀ	10/07/1993	*****02	X. Lương Sơn, T. Nghệ An	x	A1	37856
81	NGUYỄN THỊ HÀ	02/02/1993	*****48	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	38106
82	CAO TIẾN HÀ	19/03/1998	*****99	X. Bạch Ngọc T. Nghệ An	x		36722
83	LÊ NGỌC HẠ	15/05/1986	*****24	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		35372
84	NGUYỄN THANH HẢI	12/10/1976	*****79	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		37908
85	HOÀNG NGỌC HẢI	20/12/1980	*****57	P. Vinh Đông, T. Nghệ An	x		36685
86	ĐẬU VĂN HẢI	15/07/1991	*****47	P. Hà Huy Tập, T. Hà Tĩnh	x		36752
87	NGUYỄN XUÂN HẢI	18/02/1988	*****88	X. Yên Xuân, T. Nghệ An	x		35445
88	ĐẶNG XUÂN HẢI	04/07/1974	*****01	X. Quan Thành, T. Nghệ An	x		36668
89	NGUYỄN THỊ HẠNH	10/10/1990	*****22	X. Tứ Mỹ, T. Hà Tĩnh	x		38107
90	NGUYỄN THỊ HẠNH	02/05/1989	*****39	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x	A1	38133
91	PHAN THỊ HẠNH	11/05/1991	*****98	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		38108
92	NGUYỄN THỊ HẠNH	23/10/1981	*****45	X. Tứ Mỹ, T. Hà Tĩnh	x	A1	34722
93	LÊ THỊ HẢO	06/04/1997	*****17	Xã Văn Kiều, T. Nghệ An	x		37965
94	NGUYỄN THỊ HẰNG	09/09/1999	*****82	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		37909
95	NGUYỄN THỊ HẰNG	08/11/1979	*****96	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		38132
96	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	01/12/1993	*****85	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		38192
97	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	11/06/2000	*****62	X. Yên Xuân, T. Nghệ An	x	A1	38191
98	LÊ THỊ THU HẰNG	10/08/2001	*****17	P. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	38082
99	PHẠM THỊ HẰNG	16/09/2002	*****31	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		35881

100	TRẦN THỊ HẰNG	30/12/1985	*****52	Xã Quảng Châu, T. Nghệ An	x		36797
101	TRẦN THỊ HẬU	28/08/1988	*****86	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x	A1	37974
102	PHAN THỊ HẬU	25/06/1986	*****65	X. Yên Thành, T. Nghệ An	x		37022
103	ĐÀO THỊ HIỀN	28/05/1992	*****12	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		37966
104	LÊ THỊ THU HIỀN	27/09/1997	*****13	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		37986
105	PHAN THỊ HIỀN	21/02/1997	*****23	X. Cổ Đàm, T. Hà Tĩnh	x	A1	38083
106	HỒ THỊ HIỀN	21/09/1992	*****22	X. Sơn Tiến, T. Hà Tĩnh	x		38109
107	ĐẶNG ĐỨC HIỀN	10/03/1989	*****93	X. Tân An, T. Nghệ An	x		35447
108	ĐẬU THỊ HIỀN	24/12/1994	*****22	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		35448
109	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	21/02/1992	*****07	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		38134
110	ĐẶNG THANH HIỀN	10/03/1992	*****31	X. Thiên Nhẫn T. Nghệ An	x	A1	36804
111	NGUYỄN ĐÌNH HIẾU	17/08/1983	*****56	X. Tiên Đồng T. Nghệ An	x		36753
112	NGUYỄN XUÂN HIẾU	06/01/1989	*****91	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		35434
113	PHẠM THỊ HOA	07/05/1986	*****49	X. Tiên Điền, T. Hà Tĩnh	x		37937
114	NGUYỄN THỊ HOA	16/08/1985	*****96	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		38110
115	TRẦN THỊ HOA	26/08/1985	*****35	X. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		38111
116	NGUYỄN THỊ QUỲNH HOA	03/08/1996	*****98	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		38193
117	HOÀNG THỊ HÒA	25/09/1992	*****67	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		37964
118	NGUYỄN THỊ HÒA	27/02/1996	*****75	X. Thuần Trung, T. Nghệ An	x	A1	37960
119	NGUYỄN HỮU HÒA	11/07/1996	*****43	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x	A1	36831
120	CAO THỊ HOÀI	15/11/1994	*****02	X. Thiên Nhẫn T. Nghệ An	x	A1	37845

121	CAO THỊ HOÀI	02/05/1998	*****78	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	34547
122	NGUYỄN THỊ THANH HOÀI	09/03/1990	*****25	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		37983
123	ĐẶNG HỒNG HOÀI	02/10/1992	*****21	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A1	22622
124	TRẦN THỊ HOÀI	20/09/1998	*****96	X. Thuần Trung, T. Nghệ An	x	A1	38113
125	NGUYỄN THỊ THU HOÀI	26/10/1995	*****36	X. Đan Hải, T. Hà Tĩnh	x		38112
126	NGUYỄN TÚ HOÀI	04/01/2000	*****78	X. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	38194
127	PHẠM THỊ HOÀI	10/11/1986	*****00	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A1	35514
128	KHA THỊ HOÀN	01/01/1985	*****42	X. Nga My, T. Nghệ An	x	A1	37993
129	NGUYỄN ĐỨC HOÀN	09/12/1968	*****45	X. Hùng Châu, T. Nghệ An	x		38195
130	BÙI XUÂN HOÀNG	04/08/1974	*****65	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		37726
131	CHU VĂN HOÀNG	28/06/1970	*****97	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	37701
132	ĐẬU VIỆT HOÀNG	15/01/2000	*****30	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A1	36754
133	ĐINH XUÂN HOÀNG	12/12/1986	*****58	X. Phúc Lộc, T. Nghệ An	x		36755
134	NGUYỄN NHẬT HOÀNG	15/06/1992	*****04	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	34722
135	PHAN XUÂN HỌC	25/07/1979	*****77	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		37969
136	NGUYỄN TIẾN HỘI	26/10/1988	*****08	P. Nam Hồng Lĩnh, T. Hà Tĩnh	x		36733
137	NGUYỄN QUỐC HỘI	30/08/1980	*****65	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		37712
138	NGUYỄN VĂN HỒNG	08/03/1979	*****42	X. Quan Thành, T. Nghệ An	x		36874
139	ĐINH THỊ HỒNG	20/02/1985	*****80	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		37942
140	NGUYỄN THỊ THÚY HỘI	07/04/1995	*****33	X. Hoa Quân T. Nghệ An	x	A1	38084
141	NGUYỄN THỊ HUẾ	26/02/1998	*****85	X. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	35689

142	PHẠM THỊ HUỆ	15/09/1985	*****58	X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		37717
143	NGUYỄN SINH HÙNG	14/05/1995	*****80	P. TrườngVinh, T. Nghệ An	x		37953
144	NGUYỄN TUẤN HÙNG	09/03/2007	*****19	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		36871
145	TRẦN MẠNH HÙNG	24/01/1996	*****25	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x	A1	36878
146	TRẦN ĐỨC HÙNG	19/01/1982	*****02	X. Thuần Trung, T. Nghệ An	x	A1	37715
147	NGUYỄN VĂN HÙNG	24/04/1984	*****02	X. Đan Hải, T. Hà Tĩnh	x		38085
148	THIỆU VĂN HÙNG	10/03/1990	*****27	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		36756
149	NGÔ ĐỨC HÙNG	08/10/1994	*****13	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	36776
150	NGUYỄN ĐÌNH HÙNG	06/02/1983	*****11	X. Thạch Lạc, T. Hà Tĩnh	x		35515
151	CAO QUỐC HUY	08/02/2004	*****52	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A1	36796
152	PHAN QUANG HUY	16/01/1979	*****66	X. Tiên Điền, T. Hà Tĩnh	x		35436
153	NGUYỄN TIẾN HUY	07/07/1982	*****33	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		35297
154	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	20/06/1987	*****71	P. TrườngVinh, T. Nghệ An	x		37952
155	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	05/09/2001	*****32	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		36797
156	LÊ THỊ HUYỀN	20/08/1988	*****89	X. Thần Lĩnh, T. Nghệ An	x		37985
157	LÊ THỊ THÚY HUYỀN	21/04/1982	*****67	X. Yên Hồ T. Hà Tĩnh	x		37847
158	PHAN THỊ THU HUYỀN	28/09/1995	*****69	X. Cổ Đạm, T. Hà Tĩnh	x	A1	36815
159	LÊ THỊ VIỆT HUYỀN	26/02/2001	*****79	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		36110
160	BÙI THỊ THU HUYỀN	16/09/1987	*****18	X. Vân Tụ, T. Nghệ An	x		38136
161	PHẠM THỊ LỆ HUYỀN	10/02/1986	*****07	X. Tiên Điền, T. Hà Tĩnh	x		38137
162	NGUYỄN THỊ HUYỀN	15/10/1986	*****89	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x		37715

163	LÊ THỊ THANH HUYỀN	09/10/1993	*****54	Xã Kim Liên, T. Nghệ An	x	A1	37854
164	VÕ ĐÌNH HUỖNH	19/07/1998	*****77	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x		36777
165	HỒ THỊ HƯỜNG	28/03/1992	*****63	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		37910
166	TRẦN THỊ QUẾ HƯƠNG	28/07/1974	*****12	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		37965
167	LÊ THỊ MAI HƯƠNG	06/06/2000	*****88	X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		37958
168	TRƯƠNG THỊ HƯỜNG	02/09/1995	*****96	X. Châu Tiến, T. Nghệ An	x		35450
169	LÊ THỊ HƯỜNG	25/12/1981	*****20	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		38135
170	NGUYỄN VĂN HƯỜNG	25/09/1996	*****72	P. Vinh Đông, T. Nghệ An	x		35097
171	ĐẶNG TRUNG KIÊN	06/06/1993	*****33	P. Thái Hoà, T. Nghệ An	x		37712
172	NGUYỄN TRUNG KIÊN	09/01/1978	*****68	X. Đại Huệ, T. Nghệ An	x	A1	35381
173	CUNG ĐÌNH KIÊN	15/06/2002	*****27	X. Giai Lạc T. Nghệ An	x	A1	35380
174	VÕ VĂN KIỀU	26/10/2001	*****22	X. Sơn Tiến, T. Hà Tĩnh	x	A1	36778
175	LÊ THỊ KỶ	26/08/1995	*****30	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x	A1	38138
176	LÔ VĂN KHÁNH	26/02/1988	*****86	X. Hữu Kiem T. Nghệ An	x	A1	37860
177	NGUYỄN HỮU GIA KHÁNH	11/07/2005	*****32	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		
178	NGUYỄN VĂN KHOA	05/07/1978	*****05	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		35311
179	GIÀ BÁ KHÙ	05/07/1976	*****45	X. Na Loi, T. Nghệ An	x	A1	36757
180	NGUYỄN THỊ KHUÊ	22/03/1976	*****70	X. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A1	37957
181	NGUYỄN HỮU LÂM	04/09/1987	*****41	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		36791
182	HOÀNG VĂN LÂM	28/08/2003	*****29	X. Điền Lư, T. Thanh Hóa	x		34722
183	NGUYỄN TÙNG LÂM	19/08/2000	*****35	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x	A1	36741

184	PHAN THỊ LÂN	18/12/1990	*****19	X. Yên Thành, T. Nghệ An	x		37855
185	TRẦN THỊ LÊ	20/11/1986	*****38	X. Sơn Tây, T. Hà Tĩnh	x		37720
186	NGUYỄN THỊ LÊ	01/12/1991	*****91	X. Lam Thành, T. Nghệ An	x	A1	37709
187	LŨ THỊ LIÊN	15/05/1990	*****33	X. Lam Thành, T. Nghệ An	x		38196
188	LÊ KHÁNH LINH	19/01/2004	*****81	X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x	A1	34769
189	DƯƠNG THỊ KHÁNH LINH	19/11/1993	*****32	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		37955
190	TRẦN THỊ THÙY LINH	01/01/1987	*****81	X. Mường Ham, T. Nghệ An	x		38086
191	LÊ THỊ THÙY LINH	08/08/1991	*****37	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		38198
192	ĐÀO THỊ HÀ LINH	30/10/1985	*****04	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x		38197
193	NGUYỄN VĂN LINH	27/07/1980	*****36	X. An Trường, T. Vĩnh Long	x		36758
194	NGUYỄN PHAN HOÀI LINH	06/01/2005	*****94	X. Đức Thịnh, T. Hà Tĩnh	x	A1	35394
195	TRẦN THỊ MỸ LINH	02/07/1997	*****67	X. Lam Thành, T. Nghệ An	x	A1	34915
196	TẠ THỊ LINH	01/10/1985	*****20	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	34088
197	NGUYỄN NHẬT LINH	28/03/1994	*****20	Xã Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		36797
198	NGUYỄN THỊ KIỀU LOAN	23/02/1990	*****73	X. Thản Lĩnh, T. Nghệ An	x	A1	37956
199	TRẦN THỊ MAI LOAN	06/01/1994	*****85	X. Cổ Đạm, T. Hà Tĩnh	x	A1	38087
200	NGUYỄN QUỐC LONG	10/06/1988	*****30	X. Tương Dương, T. Nghệ An	x		9829
201	TRƯƠNG ĐỨC LONG	28/04/2006	*****31	X. Quảng Châu, T. Nghệ An	x		35911
202	LÊ THỊ LONG	17/09/1988	*****60	X. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		35519
203	PHÙNG VIỆT LONG	02/11/1985	*****49	X. Thiên Nhãn T. Nghệ An	x		38139
204	HOÀNG ĐĂNG LỢI	20/01/1985	*****78	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x		37704

205	ĐẶNG THỊ LỢI	10/12/1973	*****89	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		37975
206	NGUYỄN HỮU LỢI	26/12/1987	*****53	X. Quỳnh Anh T. Nghệ An	x		35518
207	NGUYỄN THÀNH LUÂN	08/04/1989	*****87	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x	A1	35472
208	NGUYỄN VĂN LUẬT	18/06/1999	*****15	X. Quỳnh Anh T. Nghệ An	x		36726
209	PHAN SỸ LƯƠNG	20/06/1983	*****66	Xã Kim Bảng, T. Nghệ An	x		36791
210	TRẦN LÊ LY	09/01/1995	*****20	P. TrườngVinh, T. Nghệ An	x	A1	37861
211	TRẦN THỊ KHÁNH LY	31/07/2004	*****16	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		38199
212	NGUYỄN THỊ LÝ	16/08/1987	*****77	X. Quỳ Hợp, T. Nghệ An	x		38114
213	NGUYỄN THỊ LÝ	21/07/1990	*****61	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		35164
214	TRẦN THỊ HẢI LÝ	21/08/2002	*****29	X. Cổ Đàm, T. Hà Tĩnh	x	A1	38088
215	NGUYỄN THỊ MAI	18/01/1986	*****36	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		37912
216	NGUYỄN THỊ MAI	16/02/1976	*****80	X. Thuần Trung, T. Nghệ An	x		37981
217	NGUYỄN THỊ MAI	14/12/1993	*****99	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		38089
218	TRẦN THỊ MAI	09/10/1991	*****01	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x	A1	37913
219	NGUYỄN KHẮC MẠNH	27/02/2001	*****33	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An			38849
220	HOÀNG VĂN MẠNH	14/12/1990	*****60	P Hưng Lộc Vinh	x		37860
221	NGUYỄN VĂN MÃO	10/08/1965	*****09	X. Lương Sơn, T. Nghệ An	x		37840
222	CAO THỊ MẾN	13/12/1993	*****75	P. Bắc Hồng Lĩnh, T. Hà Tĩnh	x	A1	37133
223	PHAN THỊ MINH	10/10/2002	*****21	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		37946
224	PHAN THỊ MINH	05/06/1981	*****82	P. Cửa Lò, T. Nghệ An			38137
225	LŨ THỊ MINH	22/07/1980	*****88	X.Tương Dương, T. Nghệ An	x	A1	37970

226	LÊ THỊ MINH	05/11/1983	*****52	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x		37989
227	TRẦN NGỌC MINH	30/11/2002	*****73	X. Tân Phú, T. Nghệ An	x		36779
228	HỒ VĂN MINH	15/10/1980	*****02	X. Tam Quang, T. Nghệ An	x		35257
229	NGUYỄN THỊ MƠ	12/04/1990	*****10	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x		36759
230	TRẦN THỊ TRÀ MY	26/10/2005	*****50	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		37849
231	NGÔ THỊ TRÀ MY	30/03/2003	*****04	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	38140
232	NGUYỄN VĂN MỸ	19/09/1983	*****10	X. Quỳnh Sơn T. Nghệ An	x	A1	37940
233	TRẦN THỊ MỸ	12/01/1989	*****92	X. Lam Thành, T. Nghệ An	x		38090
234	NGUYỄN NHO MỸ	13/09/1993	*****10	X. Vân Du, T. Nghệ An	x	A1	35520
235	PHẠM PHÚC NAM	10/10/1996	*****83	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		36732
236	NGUYỄN HỒNG NAM	16/06/1980	*****90	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		37716
237	NGUYỄN THANH NAM	26/03/1993	*****42	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x	A1	36868
238	NGUYỄN VĂN NAM	12/02/1981	*****16	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x		37704
239	HOÀNG THANH NAM	02/09/1986	*****08	Xuân viên nghi xuân	x		37847
240	NGUYỄN VĂN NÔNG	22/12/1967	*****03	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		38202
241	LÊ THỊ NGA	04/06/2002	*****04	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x	A1	38200
242	LÊ THỊ NGA	08/03/1981	*****52	X. Hạnh Lâm T. Nghệ An	x		35468
243	ĐẶNG THỊ NGA	08/06/1980	*****27	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		37938
244	NGUYỄN THỊ THÚY NGA	25/03/1994	*****50	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		37985
245	SÀM THANH NGÂN	21/05/2000	*****43	X. Mùng Quàng, T. Nghệ An	x		36780
246	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	18/11/1980	*****50	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		38141

247	BÙI CÔNG NGHIÊM	06/02/1977	*****65	X. Yên Thành, T. Nghệ An	x		36104
248	LÊ KHẮC NGOÀN	02/01/2005	*****39	Xã Vũ Quang, Tỉnh Hà Tĩnh	x		37985
249	PHAN THỊ BẢO NGỌC	16/06/2000	*****63	X. Tiên Điền, T. Hà Tĩnh	x	A1	37868
250	ĐINH THỊ NGỌC	07/05/1993	*****69	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x		37046
251	LÊ THỊ HỒNG NGỌC	04/05/2001	*****89	Xã Vạn An, T. Nghệ An	x	A1	37847
252	NGUYỄN TRỌNG NGUYỄN	20/04/1993	*****39	X. Đan Hải, T. Hà Tĩnh	x		38201
253	ĐẶNG THỊ THU NGUYỆT	24/01/1987	*****46	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x	A1	37954
254	ĐÀM THỊ NGUYỆT	03/04/1983	*****87	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		35118
255	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	04/11/1972	*****00	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	37952
256	TRẦN THỊ THANH NHÀN	25/08/1986	*****79	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		36742
257	TRẦN THỊ THANH NHÀN	09/09/1980	*****96	Phường Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A1	37958
258	NGUYỄN THỊ MINH NHUẬN	10/03/1981	*****31	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		37703
259	LÊ THỊ NHUNG	08/03/1998	*****31	X. Mai Phụ, T. Hà Tĩnh	x		38115
260	NGUYỄN THỊ HỒNG OANH	21/03/2004	*****45	X. Nghĩa Thọ, T. Nghệ An	x	A1	37950
261	NGUYỄN THỊ TÚ OANH	13/03/1997	*****01	X. Yên Hồ T. Hà Tĩnh	x	A1	36438
262	CAO THỊ NGỌC OANH	18/01/2001	*****92	X. An Châu, T. Nghệ An	x	A1	35439
263	CAO ĐĂNG PHONG	19/02/1990	*****71	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x		36743
264	ĐẶNG VĂN PHÚ	14/05/1983	*****82	X. Thiên Nhẫn T. Nghệ An	x		36781
265	NGUYỄN VĂN PHÚC	26/02/2004	*****44	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		36782
266	PHAN THỊ PHÚC	01/05/1985	*****52	X. Quang Đông T. Nghệ An	x		37029
267	CAO ĐĂNG PHÚC	24/06/1998	*****94	X. An Châu, T. Nghệ An	x	A1	35395

268	LÊ VĂN PHÚC	05/09/1989	*****00	X. Thiên Nhẫn T. Nghệ An	x	A1	37715
269	ĐINH ĐÌNH PHÙNG	12/08/2006	*****38	X. Yên Trung, T. Nghệ An	x		36880
270	NGUYỄN HỮU PHƯỚC	21/02/1998	*****92	X. Đức Minh, T. Hà Tĩnh	x		36744
271	NGUYỄN THU PHƯƠNG	10/10/1992	*****64	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		38203
272	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG	20/08/2005	*****88	X. Đông Thành, T. Nghệ An	x		38204
273	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	08/09/1999	*****00	X. Kim Bảng T. Nghệ An	x	A1	36745
274	HỒ THỊ PHƯỢNG	01/07/1989	*****00	X. Vân Tụ, T. Nghệ An	x		38205
275	NGUYỄN THẾ PHƯỢNG	08/08/1996	*****35	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x	A1	35522
276	NGUYỄN ĐÌNH QUÂN	10/08/1995	*****34	X. Yên Thành, T. Nghệ An	x		37843
277	NGUYỄN VĂN QUÂN	16/01/1993	*****86	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		36720
278	LÊ MINH QUÂN	18/12/2004	*****31	X. Hương Đô, T. Hà Tĩnh	x	A1	34694
279	NGUYỄN HỒNG QUÂN	13/02/1991	*****68	X. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		36760
280	NGUYỄN XUÂN QUÂN	24/02/1997	*****81	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		35471
281	ĐẶNG HOÀNG QUÂN	19/05/1996	*****32	X.. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x	A1	37854
282	PHAN ĐÌNH QUÂN	23/05/2006	*****12	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x	A1	37957
283	HOÀNG THỊ KIM QUẾ	01/01/1985	*****52	X. Thần Lĩnh, T. Nghệ An	x	A1	38092
284	LÔ VĂN QUỐC	10/09/1969	*****90	X. Yên Hòa, T. Nghệ An	x		36798
285	NGUYỄN MINH QUỐC	01/11/2001	*****48	X. Đồng Tiến, T. Hà Tĩnh	x	A1	36761
286	LÊ VĂN QUY	16/12/1988	*****33	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		36783
287	LỮ THANH QUÝ	14/05/2006	*****41	X. Mường Quảng, T. Nghệ An	x		35451
288	PHẠM THỊ QUYÊN	19/11/1994	*****95	X. Thiên Nhẫn T. Nghệ An	x	A01	36175

289	CAO THẾ QUYỀN	24/11/1997	*****21	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		36762
290	NGUYỄN TRỌNG QUYỀN	10/01/1971	*****04	X. Thiên Nhãn T. Nghệ An	x	A1	38142
291	NGUYỄN MẠNH QUYẾT	09/08/1990	*****97	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		36882
292	NGUYỄN NGỌC QUYẾT	07/09/1989	*****85	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x		36872
293	NGUYỄN CÔNG QUYẾT	02/09/1995	*****48	X. Kim Bảng T. Nghệ An	x		36784
294	TÙ THỊ QUỲNH	05/03/1993	*****38	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		37968
295	TRẦN THẾ TRIỆU SA	05/09/2001	*****90	X. Trung Lộc, T. Nghệ An	x	A1	36877
296	NGUYỄN HỮU SÁNG	05/09/1986	*****62	X. Yên Trung, T. Nghệ An	x		36785
297	NGUYỄN VĂN SÁNG	08/02/1997	*****49	X. Đức Minh, T. Hà Tĩnh	x	A1	35472
298	LÊ QUANG SÂM	12/02/2006	*****33	X. Lam Thành, T. Nghệ An	x		36793
299	NGUYỄN THỊ SEN	11/05/1993	*****05	X. Quang Đồng T. Nghệ An	x		37914
300	NGUYỄN THỊ SEN	27/02/1991	*****86	X. Yên Thành, T. Nghệ An	x		35383
301	NGUYỄN CÔNG SƠN	28/10/1997	*****02	X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x	A1	36764
302	ĐÀO VĂN SƠN	15/10/1999	*****71	X. Bạch Hà, T. Nghệ An	x		36763
303	NGUYỄN VĂN SƠN	03/03/1989	*****54	X. Hà Linh, T. Hà Tĩnh	x		36765
304	LÊ NGỌC SƠN	25/01/1997	*****16	X. Lam Thành, T. Nghệ An	x		36786
305	PHÙNG NGỌC SƠN	28/02/1982	*****51	X. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		37965
306	TRƯƠNG HUY HOÀI SƠN	29/07/2001	*****84	P. Trần Phú, T. Hà Tĩnh	x		
307	HOÀNG THỊ SƯƠNG	10/02/1981	*****51	X. Yên Hồ T. Hà Tĩnh	x		37846
308	VÕ THỊ HỒNG SƯƠNG	26/12/1993	*****95	X. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		38093
309	DƯƠNG CÔNG TÀI	20/04/1998	*****42	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	36808

310	NGUYỄN HỮU TÀI	08/08/1982	*****96	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x		37958
311	NGUYỄN ANH TÀI	19/05/1982	*****85	Xã Yên Thành, T. Nghệ An	x		37860
312	PHẠM VĂN TÁM	26/05/1978	*****79	X. Quang Đông T. Nghệ An	x	A1	38094
313	TRẦN THỊ TÂM	10/06/1993	*****41	X. Phúc Lộc, T. Nghệ An	x	A1	37915
314	PHAN THỊ TÂM	22/06/2000	*****54	X. Thuần Trung, T. Nghệ An	x		37992
315	PHAN HỒNG TÂM	22/07/2003	*****80	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x	A1	36875
316	HỒ SỸ TẤN	09/02/1999	*****31	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x		38206
317	PHAN VĂN TIẾN	26/06/1988	*****27	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		36770
318	PHẠM VĂN TIỆP	20/11/2006	*****05	X. Giai Lạc T. Nghệ An	x		35326
319	NGUYỄN ĐỨC TIN	15/11/1993	*****62	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		35536
320	PHẠM VĂN TÍN	17/09/1996	*****64	X. Hải Lộc, T. Nghệ An	x	A1	35458
321	BÙI THỊ TÌNH	04/05/1991	*****92	X. Bình Minh, T. Nghệ An	x		38145
322	KIỀU SƠN TÌNH	08/08/1975	*****09	Xã Cẩm Trung, Tỉnh Hà Tĩnh	x	A1	36878
323	ĐẬU NGỌC TOÀN	18/02/2007	*****33	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		37725
324	PHAN THANH TOÀN	25/08/2006	*****91	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x		35935
325	NGUYỄN CÔNG TOÀN	09/12/1968	*****10	X. Thuần Trung, T. Nghệ An	x		37945
326	ĐẬU TÀI TOÀN	25/09/1997	*****18	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x	A1	38210
327	PHAN VĂN TOÀN	21/05/1977	*****71	X. Lam Thành, T. Nghệ An	x	A1	35327
328	NGUYỄN QUỐC TOÀN	12/02/1982	*****27	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x		35396
329	ĐÀO XUÂN TOÀN	09/12/1993	*****62	X. Cổ Đạm, T. Hà Tĩnh	x	A1	38097
330	HOÀNG NGỌC TÚ	23/07/2000	*****26	X. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		36655

331	CAO ĐĂNG TÚ	02/05/1984	*****35	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x		36749
332	ĐẶNG HỮU TÚ	23/07/1990	*****29	X. Quan Thành, T. Nghệ An	x		35387
333	VŨ BÁ TỬA	12/07/1994	*****89	X. Mường Xén, T. Nghệ An	x	A1	35461
334	TRẦN ANH TUẤN	22/11/1985	*****51	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x	A1	36723
335	NGÔ ANH TUẤN	05/12/2005	*****57	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A1	36873
336	PHAN XUÂN TUẤN	10/03/1984	*****18	X. Tiên Điền, T. Hà Tĩnh	x		38125
337	HOÀNG VĂN TUẤN	10/03/1997	*****09	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		36772
338	ĐẶNG THÁI TUẤN	23/03/1989	*****61	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		36788
339	PHẠM ANH TUẤN	20/04/1995	*****97	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x		36789
340	VY QUỐC TUẤN	08/07/2003	*****60	X. Nga My, T. Nghệ An	x	A1	36188
341	TRẦN ĐỨC TUẤN	18/09/1994	*****75	X. Yên Xuân, T. Nghệ An	x		35328
342	NGUYỄN HỒNG TUẤN	20/05/1993	*****66	X. Đức Châu, T. Nghệ An	x		35531
343	TRƯƠNG VĂN TUẤN	19/05/1967	*****50	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x		36871
344	TRẦN VĂN TUỆ	15/02/1993	*****00	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		36790
345	NGUYỄN THANH TÙNG	13/10/1983	*****80	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		36801
346	NGUYỄN THỊ TUYỀN	10/07/1989	*****26	X. Cổ Đạm, T. Hà Tĩnh	x		36871
347	ĐẶNG THỊ TUYẾN	26/01/1991	*****71	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x		37988
348	NGUYỄN VĂN TUYẾN	01/06/1995	*****52	X. Giai Xuân, T. Nghệ An	x	A1	36734
349	NGUYỄN ĐÌNH TUYẾN	08/12/1990	*****75	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		35329
350	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	16/05/1999	*****13	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x	A1	37722
351	NGUYỄN THỊ TUYẾT	26/06/1982	*****49	X. Đại Đồng, T. Nghệ An	x		37723

352	VÕ THỊ TUYẾT	25/11/1986	*****48	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		37724
353	TRẦN THỊ TUYẾT	30/03/1983	*****54	X. Cỏ Đạm, T. Hà Tĩnh	x	A1	38100
354	LÊ THỊ TUYẾT	22/10/1979	*****80	X. Hợp Minh, T. Nghệ An	x	A1	37069
355	PHAN THỊ ÁNH TUYẾT	21/12/1975	*****47	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x	A1	38146
356	LA ĐẠI TỬ	19/12/2003	*****57	X. Lương Minh, T. Nghệ An	x	A1	36771
357	BẠCH BÁ TƯỚC	01/07/1994	*****79	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		36728
358	TRẦN THỊ TÝ	15/11/1974	*****08	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		38126
359	VÕ THỊ THANH	27/07/1991	*****88	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x		37949
360	LƯƠNG THỊ THANH	10/12/1988	*****86	X. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		38116
361	NGUYỄN HỮU THANH	10/10/1974	*****59	X. An Châu, T. Nghệ An	x		35384
362	HOÀNG THỊ THANH	10/03/1987	*****83	X. Tiên Điền, T. Hà Tĩnh	x		37985
363	PHAN VĂN THÀNH	02/09/1990	*****74	X. Bích Hào, T. Nghệ An	x		35305
364	NGÔ VĂN THÀNH	30/09/1992	*****55	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		35457
365	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	10/04/1984	*****70	P. Vinh Đông, T. Nghệ An	x		37979
366	PHẠM THỊ THẢO	10/09/1992	*****61	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		37842
367	TRẦN THỊ THẢO	20/11/2003	*****84	X. Đan Hải, T. Hà Tĩnh	x		37719
368	HOÀNG THỊ THẢO	01/01/1999	*****77	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x	A1	38117
369	NGUYỄN DUY THẢO	04/09/2002	*****30	X. Tân Châu, T. Nghệ An	x		36747
370	PHAN VĂN THẮNG	06/02/1998	*****98	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		36768
371	PHAN VĂN THẮNG	13/05/1990	*****52	X. Thuần Trung, T. Nghệ An	x		36767
372	NGUYỄN DOãn THẮNG	01/02/1986	*****23	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x		36876

373	PHAN ĐỨC THẮNG	10/09/1997	*****54	X. An Châu, T. Nghệ An	x		36766
374	NGUYỄN TẮT THẮNG	10/02/1988	*****53	X. Văn Hiến, T. Nghệ An	x		35323
375	HỒ ANH THẮNG	04/05/1990	*****02	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	35441
376	HỒ VĂN THẮNG	25/05/1992	*****32	X. Yên Trung, T. Nghệ An	x	A1	35322
377	TRẦN HỮU THỂ	10/11/1981	*****50	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x	A1	38207
378	LÊ THỊ THIỆP	01/05/1985	*****23	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x	A1	37847
379	TRẦN THỊ THIẾT	18/05/1988	*****78	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x	A1	38118
380	TRẦN CÔNG THIẾT	01/02/1972	*****01	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x		36878
381	PHAN HUY THỌ	14/08/2003	*****90	X. Thái Hoà, T. Nghệ An	x	A1	35535
382	NGUYỄN THỊ THỌ	20/01/2000	*****82	Xã Bạch Hà, T. Nghệ An	x	A1	37712
383	TRẦN VĂN THÔNG	02/02/1979	*****12	X. Tiên Điền, T. Hà Tĩnh	x	A1	35325
384	ĐÀO THỊ THƠM	01/02/1987	*****79	Xã Bạch Hà, T. Nghệ An	x	A1	36796
385	TRẦN THỊ THU	08/11/1991	*****42	P. Vinh Phú, T. Nghệ An	x		37702
386	LƯƠNG THỊ THU	20/02/1989	*****29	X. Môn Sơn, T. Nghệ An	x		37980
387	NGUYỄN THỊ THUẬN	26/03/1988	*****16	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		37973
388	NGUYỄN ĐĂNG THUẬN	16/02/1986	*****94	X. Xuân Lâm, T. Nghệ An	x		36799
389	TRẦN THỊ THỦY	16/03/1989	*****61	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x	A1	38144
390	ĐẬU THỊ THỦY	07/01/1998	*****56	X. Văn Kiều, T. Nghệ An	x	A1	37916
391	NGUYỄN THỊ THỦY	12/04/1992	*****63	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x		37963
392	HOÀNG TRẦN THỦY	15/07/1998	*****14	X. Nghĩa Hưng, T. Nghệ An	x		38120
393	NGUYỄN THỊ THU THỦY	15/10/1996	*****95	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A1	38122

394	ĐINH THỊ THỦY	23/12/1977	*****39	X. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		38119
395	LANG THỊ THỦY	21/03/1992	*****16	X. Mùong Chông T. Nghệ An	x		38121
396	PHAN THỊ THỦY	24/05/1992	*****01	X. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		36769
397	TRẦN THỊ THANH THỦY	27/12/1982	*****60	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x		37910
398	TRẦN THỊ THÚY	19/10/1993	*****88	X. Xuân Lâm, T. Nghệ An	x		36866
399	LÊ THỊ THÚY	29/06/2001	*****47	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		38209
400	NGÔ THỊ THU	11/10/1988	*****66	X. Ngọc Thiện T. Bắc Giang	x	A1	38143
401	LƯU THỊ THƯƠNG	05/10/1991	*****25	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x	A1	37859
402	HỒ VĂN THƯƠNG	03/07/1969	*****42	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	38095
403	NGUYỄN THƯƠNG THƯƠNG	07/07/1993	*****93	X. Kim Liên, T. Nghệ An	x		38096
404	NGUYỄN THỊ HOÀI THƯƠNG	10/06/1997	*****76	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	38208
405	NGUYỄN THỊ TRÀ	26/10/1995	*****18	X. Hợp Minh, T. Nghệ An	x	A1	38098
406	HỨA THỊ THU TRÀ	05/07/2000	*****41	X. Võ Nai, T. Thái Nguyên	x		38211
407	PHẠM THỊ QUỲNH TRANG	19/02/2002	*****60	X. Đan Hải, T. Hà Tĩnh	x	A1	37961
408	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	15/10/1996	*****36	X. Vạn An, T. Nghệ An	x		37917
409	THÁI THỊ TRANG	12/10/1995	*****91	X. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	37982
410	NGUYỄN TRƯỞNG THÙY TRANG	05/02/2006	*****86	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x	A1	37711
411	LƯƠNG THỊ TRANG	08/05/1985	*****98	X. Tương Dương, T. Nghệ An	x		37991
412	NGÔ HUYỀN TRANG	14/10/2001	*****42	X. Minh Hợp, T. Nghệ An	x		37994
413	CAO THỊ HÀ TRANG	02/04/1997	*****10	X. Tứ Mỹ, T. Hà Tĩnh	x	A1	38124
414	VÕ THỊ NHƯ TRANG	05/02/1974	*****33	X. Kim Hoa, T. Hà Tĩnh	x		35327

415	NGUYỄN QUỲNH TRANG	19/09/1995	*****75	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	35124
416	NGUYỄN HUYỀN TRANG	14/12/1990	*****08	X.Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		35752
417	HÀ LÊ TRANG	18/08/2000	*****47	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x	A1	37209
418	HỒ NGỌC MAI TRANG	05/09/2001	*****71	Xã Nghĩa Hành, T. Nghệ An	x	A1	36791
419	NGUYỄN VÕ NGỌC TRÂM	06/05/2000	*****95	P. Vinh Hưng, T. Nghệ An	x	A1	37586
420	ĐẶNG THỊ TRÂM	20/02/1999	*****08	X. Tiên Điền, T. Hà Tĩnh	x	A1	37866
421	PHAN THỊ TRINH	28/03/1999	*****44	X. Cổ Đạm, T. Hà Tĩnh	x		38099
422	NGUYỄN THỰC TRINH	30/04/2004	*****99	P. Cửa Lò, T. Nghệ An	x	A1	36796
423	NGÔ ĐỨC TRỌNG	01/09/1982	*****24	X. Tân Phú, T. Nghệ An	x		36481
424	PHẠM KHẮC TRỌNG	26/11/1988	*****08	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		37952
425	LÊ QUANG TRUNG	21/10/1979	*****88	X. Tiên Điền, T. Hà Tĩnh	x		37857
426	PHẠM BÁ TRUNG	15/07/1974	*****04	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		37850
427	KIỀU KIÊN TRUNG	21/10/1990	*****90	X. Nguyệt Ấn, T. Thanh Hóa	x		36748
428	HỒ XUÂN TRƯỜNG	23/09/1971	*****33	X. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	37710
429	PHAN HUY TRƯỜNG	05/05/2006	*****93	X. Bạch Ngọc, T. Nghệ An	x		36792
430	HỒ SỸ UY	06/10/2000	*****75	X. Lam Thành, T. Nghệ An	x	A1	35397
431	NGUYỄN THỊ THỰC UYÊN	06/04/1998	*****77	X. Hưng Nguyên Nam, T. Nghệ An	x	A1	36867
432	DƯƠNG HOÀNG VĂN	19/05/1991	*****99	X. Kim Bảng T. Nghệ An	x		38147
433	TRẦN THỊ VÂN	20/12/1980	*****44	X. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		37705
434	TRẦN THỊ VÂN	18/10/1991	*****49	X. Hải Lộc, T. Nghệ An	x	A1	37948
435	PHAN THỊ THÙY VÂN	03/06/2002	*****75	X. Tiên Điền, T. Hà Tĩnh	x	A1	37863

436	NGUYỄN THỊ VÂN	29/09/1986	*****43	X. Thiên Nhẫn T. Nghệ An	x		38101
437	VÕ THỊ VÂN	28/06/1990	*****44	X. Đông Lộc, T. Nghệ An	x		38212
438	PHÙNG THỊ VÂN	08/08/1982	*****78	X. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		34743
439	NGUYỄN VIỆT VIỆT	19/09/1989	*****48	P. Thành Vinh, T. Nghệ An	x		36806
440	NGUYỄN MINH VIỆT	27/07/1980	*****11	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		36690
441	PHẠM VĂN VIỆT	20/08/1999	*****52	X. Hải Châu, T. Nghệ An	x		36731
442	BÙI ĐỨC VIỆT	07/02/1998	*****12	X. Cẩm Xuyên, T. Hà Tĩnh	x		36721
443	ĐẶNG TUẤN VŨ	25/11/2005	*****65	X. Minh Châu, T. Nghệ An	x		36729
444	ĐỖ MINH VƯƠNG	03/03/1991	*****28	X. Hoằng Giang, T. Thanh Hóa	x		36750
445	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG VY	08/02/2007	*****29	X. Lương Sơn, T. Nghệ An	x		37976
446	LÔ VĂN XUÂN	21/09/1987	*****86	X. Môn Sơn, T. Nghệ An	x		32433
447	HOÀNG THỊ XUÂN	21/05/1984	*****40	X. Cổ Đạm, T. Hà Tĩnh	x	A1	38102
448	HỒ THỊ XUÂN	20/11/1990	*****22	P. Vinh Lộc, T. Nghệ An	x		38127
449	NGUYỄN THỊ Ý	04/09/1986	*****70	X. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		35463
450	NGUYỄN NGỌC HẢI YẾN	14/08/2004	*****95	P. Trường Vinh, T. Nghệ An	x		37708